

UBND HUYỆN MỸ TÚ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 492/PGDĐT-NVMN

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học
2022-2023 đối với giáo dục mầm non

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Mỹ Tú, ngày 15 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Các trường mầm non trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 1867/S GDĐT-GDMN&TH, ngày 07/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn nhiệm vụ của giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2022-2023.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 đối với GDMN như sau:

I. Nhiệm vụ chung

1. Thực hiện chủ đề năm học 2022 - 2023 của toàn ngành giáo dục "**Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo**". Các trường mầm non (kể cả nhóm ngoài công lập) tiếp tục chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục (CSGD) trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình Giáo dục mầm non (GDMN) trong bối cảnh mới; chú trọng chất lượng thực hiện chương trình GDMN, triển khai thực hiện chuyên đề "**Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025**"; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa;

2. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT); tiếp tục tuyển dụng viên chức giáo viên mầm non, bổ sung cho các trường mầm non (GVMN) chưa đủ giáo viên/lớp theo định mức quy định, nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; quan tâm đến hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

3. Chủ đề của GDMN năm học 2022 - 2023: "**Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện**".

II. Các nhiệm vụ cụ thể

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Triển khai đầy đủ và kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, tham mưu triển khai thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2018 - 2025 (theo Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 25/11/2019 của Chủ tịch UBND), đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình công tác giai đoạn 2021 – 2025.

- Rà soát các điều kiện để triển khai thực hiện PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo (độ tuổi 4 tuổi trước) để hướng đến năm 2030 toàn quốc hoàn thành PCGDMG theo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc quản lý trong cơ sở GDMN công lập; quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GVMN, quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo; quy định chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với cơ sở GDMN, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19.

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương; tích cực tham mưu để đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ; tăng cường các giải pháp để huy động hết trẻ trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt là trẻ em nhà trẻ; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng giáo viên theo Công văn số 3887/BNV-TCBC ngày 12/8/2022 thực hiện bổ sung biên chế giáo viên công lập năm học 2022 - 2023 theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị để bảo đảm số lượng và chất lượng thực hiện nâng cao chất lượng GDMN vùng khó khăn có nhiều dân tộc thiểu số.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả chất lượng GDMN, phổ thông.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội và cơ quan quản lý, bảo đảm việc tham gia của gia đình và xã hội trong quản lý các cơ sở giáo dục; Cơ sở GDMN chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; phát triển chương trình nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CSGD trẻ em; nâng cao chất lượng của công tác lập kế hoạch; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non và quy chế tổ chức, hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập đối với loại hình dân lập, tư thục. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số để nâng cao chất lượng quản trị nhà trường.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các nhà trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật đối với cơ sở GDMN; kiên quyết xử lý nghiêm các nhóm/lớp độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp với chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là GDMN tư thục, dân lập. Tăng cường công tác kiểm tra và hậu kiểm tra điều kiện thành lập, cho phép thành lập và cho phép hoạt động các cơ sở GDMN theo quy định; tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập tư thục.

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN; bảo đảm dân chủ, công khai,

minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, CSGD trong cơ sở GDMN.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2018 - 2025 theo Quyết định số 1677/QĐ-TTg, tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non, tiếp tục phát triển các cơ sở GDMN dân lập, tư thục phù hợp quy hoạch và phát triển bền vững để giảm áp lực cho trường mầm non công lập.

2.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW và Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018, lập các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển GDMN; tiếp tục đầu tư cho các điểm trường lẻ đảm bảo các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, đảm bảo quyền lợi đến trường của trẻ em.

2.3. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN; lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu tại các cơ sở GDMN đảm bảo quy định về số lượng và chất lượng; bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện chương trình GDMN, theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

- Tiếp tục tăng cường công tác dự báo quy mô phát triển, quy hoạch đất dành cho giáo dục, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non.

- Ưu tiên đầu tư kinh phí xây dựng các cơ sở GDMN công lập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư CSVC để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, đảm bảo 100% lớp mẫu giáo được học 2 buổi/ngày; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

2.4 Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non theo lộ trình chung của tỉnh; quan tâm đầu tư cho các trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp không đảm bảo điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn.

2.5 Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

3.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDDT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC.

3.2. Triển khai Kế hoạch thực hiện kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDDT ngày 26/6/2020, tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC đảm bảo để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT, triển khai thí điểm công tác PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo 4 tuổi nơi có điều kiện vào năm 2025, tiến tới PCGDMG vào năm 2030.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng, CSGD trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN, thích ứng linh hoạt với tình hình dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDDT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDDT ngày 11/05/2022 hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

- Chủ động tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông (Sở Giáo dục triển khai thí điểm chương trình Tôi yêu Việt Nam cho 3 đơn vị huyện), lòng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình GDMN.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

4.2 Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em

- Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN.

Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, CSGD trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng; tăng cường phổ biến kiến thức CSGD trẻ tại gia đình và cộng đồng; huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em ở vùng khó khăn.

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

4.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

- Thực hiện hiệu quả Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025”; tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (LTLTT) theo Kế hoạch số 626/KHBGDDT ngày 30/6/2021, trong đó tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, CSGD theo quan điểm LTLTT; xây dựng, chỉ đạo thực hiện mô hình điểm về trường mầm non LTLTT phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi đơn vị. Tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các nội dung chuyên đề. Tổ chức hỗ trợ chuyên môn đối với các đơn vị xây dựng mô hình điểm và nhân rộng đa dạng các mô hình. Tổ chức hội thảo/tọa đàm, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm triển khai thực hiện điểm chuyên đề của các trường trong huyện; chỉ đạo triển khai các nội dung của chuyên đề, tổng kết kinh nghiệm và tổ chức sơ kết thực hiện chuyên đề vào cuối năm học.

- Triển khai thực hiện thí điểm chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, LTLTT và chương trình Tôi yêu Việt Nam (theo Công văn số 665/BGDDT-GDMN ngày 16/6/2022) dự kiến 01 đơn vị trường.

- Tăng cường hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN ở vùng đặc biệt khó khăn; tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm lớp độc lập tư thục.

- Triển khai và thực hiện Kế hoạch số 5006/KH-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số (DTTS); tổ chức tập huấn chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm về triển khai tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ, nâng chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người DTTS theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 07/3/2018 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện chương trình đối với các cơ sở GDMN và đặc biệt trong điều kiện diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ CSGD trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

- Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi giáo viên, nhà trường trong đổi mới phương pháp tổ chức nuôi dưỡng, CSGD trẻ. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

4.4 Triển khai chương trình cho trẻ làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo. Quản lý việc tổ chức làm quen với tiếng Anh cho trẻ em mẫu giáo ở những cơ sở GDMN có đủ điều kiện đảm bảo chất lượng, đúng theo các quy định hiện hành và đáp ứng nhu cầu của gia đình trẻ.

Các trường Mầm non sử dụng và lựa chọn tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định (Theo Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022). Triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, CSGD trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 637/KH-BGDĐT ngày 08/6/2022 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và Kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN, quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng của giáo viên người Dân tộc thiểu số (DTTS), giáo viên có khả năng sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ. Xây dựng và mở rộng mô hình dạy tiếng DTTS cho giáo viên công tác tại các vùng có đồng bào DTTS.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu

qua bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018 - 2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở GDMN tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định.

Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, CBQL ở các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, dân lập theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

5.3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, các đơn vị thiếu giáo viên bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp; tăng cường và tuyển dụng kịp thời đối với GVMN còn thiếu nhằm đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, CSGD trẻ em Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường.

5.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành. Kịp thời tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành giáo dục gop phần thu hút GVMN.

5.5 Thực hiện có chất lượng việc đánh giá GVMN theo Chuẩn nghề nghiệp; Khuyến khích GV đủ điều kiện đăng ký tham gia hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh, đồng thời chuẩn bị nguồn lực tham gia Liên hoan GVMN dạy giỏi cấp toàn quốc trong thời gian tới.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và tiếp cận hội nhập quốc tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Triển khai tốt Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh về xã hội hóa để phát triển GDMN đến năm 2025, xem xã hội hóa là khâu mũi nhọn, đột phá của GDMN.

- Tăng cường hướng dẫn các cơ sở GDMN nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới (đối với các trường chuẩn quốc gia) nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CSGD trẻ; tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, CSGD trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN với các tổ chức quốc tế (nếu có).

- Tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực hiện đổi mới nội dung chương trình, phương pháp GDMN trong các cơ sở GDMN có điều kiện, cơ hội tiếp cận và hội nhập quốc tế.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDDT ngày 10/5/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, CSGD trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Cập nhật, xử lý thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử hỗ trợ công tác quản lý (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, sức khỏe, quản lý đồ dùng, đồ chơi...) để điều hành và nâng cao chất lượng quản lý.

- Từng bước xây dựng số hóa các nội dung giáo dục để triển khai các phương tiện trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh, thiên tai ở những trường có điều kiện.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan báo chí, đài truyền hình địa phương tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN và chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CSGD trẻ.

- Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn phụ huynh về nuôi dưỡng, CSGD; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường,

đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ dưới 5 tuổi để đảm bảo quyền lợi và các chế độ chính sách cho trẻ em.

III. Tổ chức thực hiện

Căn cứ yêu cầu thực tiễn và nội dung hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2022 - 2023 của Sở, Phòng GD&ĐT. Hiệu trưởng các trường Mầm non xây dựng kế hoạch phù hợp tại đơn vị, triển khai đầy đủ và nghiêm túc thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình triển khai có vướng mắc, khó khăn liên hệ bộ phận nghiệp vụ mầm non để được giải đáp kịp thời./.

Nơi nhận:

- Nhu trên ;
- Lãnh đạo PGD;
- Lưu: VT, NVMN.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Minh Tri